TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 02 - 2023
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc và ông Nguyễn Xuân Thí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3084/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 240/2023/QDDST-HNGĐ ngày 19/01/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Lệ Th, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1987
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.
Địa chỉ cư trú hiện nay: Đài Loan. Vắng mặt.
Thân nhân của anh Nguyễn Trung H: Bà Võ Thị T, sinh năm 1954 (mẹ đẻ anh H); Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình,
vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 30/11/2021, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị Lệ Th trình bày:

Chị Th và anh Nguyễn Trung H xây dựng gia đình với nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 16/7/2013 tại UBND phường Đ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung thủy, không có mâu thuẫn gì xảy ra. Đến tháng 7 năm 2017 gia đình bàn bạc để anh H đi lao động tại Đài Loan và từ đó đến nay anh H chưa về nước lần nào, trong thời gian anh H ở nước ngoài đến nay anh H không hề quan tâm gì đến chị. Chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn như trước nên đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị Th và anh H có 01 đứa con chung, tên Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 11/01/2014 hiện đang ở với chị Th, ly hôn chị Th có nguyện vọng xin được nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Trung H hiện đang cư trú tại Đài Loan: Tại thời điểm anh Nguyễn Trung H đăng ký kết hôn với chị Hoàng Thị Lệ Th, anh H có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh Nguyễn Trung H. Tại Công văn số 8778/QLXNC- P5 ngày 04/5/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh cung cấp thông tin anh Nguyễn Trung H đã xuất nhập cảnh từ 10/7/2017 đến nay hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Theo chị Th và bà Võ Thị T (mẹ đẻ anh H) cung cấp địa chỉ anh H hiện đang cư trú tại: Đài Loan.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ủy thác đến Văn phòng kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc các văn bản tố tụng, tài liệu liên quan đến việc ly hôn giữa chị Hoàng Thị Lệ Th với anh Nguyễn Trung H để tống đạt, thông báo cho bị đơn anh Nguyễn Trung H; đã đăng tin thông báo về việc giải quyết vụ án ly hôn trên hệ thống phát thanh của Ban Đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) kênh thông tin dành cho người Việt Nam ở nước ngoài và thực hiện việc niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Toà án tại nơi ở, địa phương nơi cư trú, giao cho người thân (mẹ đẻ) của anh H theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không có phản hồi từ phía anh H.

Tại bản tự khai ngày 21/12/2022 bà Võ Thị Toa (mẹ đẻ của anh Nguyễn Trung H) trình bày: Hiện nay anh H đang sinh sống tại Đài Loan đúng như chị Hoàng Thị Lệ Th đã cung cấp cho Toà án. Anh H và chị Th xây dựng gia đình tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 16/7/2013 tại UBND phường Đ. Quá trình chung sống không có mâu thuẫn gì, đến tháng 7 năm 2017 anh H đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan và từ đó tình cảm vợ chồng không được như trước. Hiện tại con dâu Hoàng Thị Lệ Th xin ly hôn với con trai bà, về phía gia đình bà không có ý kiến gì, tùy thỏa thuận của hai đứa. Anh H vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình bằng điện thoại và nói với bà đang giải quyết ly hôn với Th và rất mong Tòa án sớm giải quyết ly hôn để cả hai ổn định cuộc sống vì vợ chồng không còn tình cảm gì; vợ chồng anh H có 01 đứa con chung Nguyễn Hoàng Khánh L và không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Lệ Th giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh H.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của người tham gia tố tụng giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Lệ Th, xử cho chị Hoàng Thị Lệ Th được ly hôn anh Nguyễn Trung H; về con chung giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh L cho chị Th nuôi dưỡng, buộc anh H có trách nhiệm

cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng; về tài sản chung không có, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Trung H đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh tại: Tổ dân phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang cư trú tại nước ngoài (Đài Loan). Theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Toà án cho đương sự ở nước ngoài qua Văn phòng kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc; đã thực hiện thông báo cho anh Nguyễn Trung H trên kênh phát thanh của Ban Đối ngoại- Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), kênh phát thanh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài; thực hiện việc niêm yết văn bản tố tụng của Toà án tại địa phương (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Nguyễn Trung H) và giao các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân (mẹ đẻ) của anh Nguyễn Trung H để người thân thông báo cho anh H biết nội dung liên quan đến việc chị Hoàng Thị Lệ Th xin ly hôn anh Nguyễn Trung H theo đúng quy định tại Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không nhận được sự phản hồi nào của anh H.

Toà án đã mở phiên toà lần thứ nhất vào ngày 19/01/2023, nhưng do anh H vắng mặt lần thứ nhất nên đã hoãn phiên toà. Tại phiên toà hôm nay chị Th có mặt, anh H vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228; khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Lệ Th và anh Nguyễn Trung H kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 16/7/2013 trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Theo chị Th trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian anh H đi lao động tại Đài Loan, từ năm 2017 đến nay anh H không còn quan tâm đến chị, không liên lạc về cho chị nữa. Nay chị Th khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, hiện tại vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, không quan tâm đến nhau nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị kiên quyết xin được ly hôn anh Hiếu.

Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Th và anh H không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th để xử cho chị Th được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Chị Th và anh H có 01 đứa con chung Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 11/01/2014 hiện đang ở với chị Th. Chị Th có nguyện vọng được

nuôi con, cháu L có đơn trình bày nguyện vọng xin được ở với mẹ, xét thấy hiện nay anh H đang ở nước ngoài, cháu L đang ở với mẹ nên cần chấp nhận giao cháu L cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu L trưởng thành 18 tuổi.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung:* Chị Th và anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên không xem xét.

[3] *Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài*: theo quy định của khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Chị Hoàng Thị Lệ Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 3.150.000 đồng lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài và đăng tin thông báo trên hệ thống phát thanh VOV5 (chị Th đã nộp đủ); Anh H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 153, các Điều 228, Điều 469, 474, 475, 476, khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án, tuyên sử:

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Xử cho chị Hoàng Thị Lệ Th được ly hôn anh Nguyễn Trung H.

2. ***Về quan hệ con chung***: Giao con chung Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 11/01/2014 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu L trưởng thành 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. ***Về quan hệ tài sản chung:*** Không xem xét.

4. ***Về án phí, lệ phí***: Chị Hoàng Thị Lệ Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số 0004958 ngày 18/4/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Chị Hoàng Thị Lệ Th phải chịu 3.150.000 đồng tiền lệ phí tống đạt văn bản tố tụng và đăng thông tin trên kênh phát thanh của Ban Đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), chị Th đã nộp đủ tại Toà án; Anh Nguyễn Trung H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. ***Quyền kháng cáo***: Chị Hoàng Thị Lệ Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Trung H có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh QB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- UBND phường Đ;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa DS, AV, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn